

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9/2020

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê.

2. Ông Trương Quang Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 23/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07/9/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H Ho Kđoh, sinh năm 1994; Có mặt.

Địa chỉ: Buôn Kđ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Anh Y Y Mlô, sinh năm 1988; Vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị H Ho Kđoh trình bày: Tôi và anh Y Y Mlô tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 24/8/2012. Quá trình chung sống được thời gian thì bên phát sinh nhiều mâu thuẫn và trầm trọng nhất. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống của vợ chồng không hòa hợp nên thường xảy ra cãi vã với nhau, vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện

chúng tôi đã sống ly thân. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Y Y Mlô. Về con chung chúng tôi có 02 con chung tên Y Kh Kđoh (sinh ngày 15/4/2013) và Y L Kđoh (sinh ngày 14/3/2016). Tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Y L Kđoh và giao con chung Y Kh Kđoh cho anh Y Y nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tôi không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và công nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Y Y Mlô đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập đến Tòa án giải quyết vụ án nhưng anh Y Y Mlô vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về thủ tục tố tụng:** Tại phiên tòa, anh Y Y Mlô đã được triệu tập lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H Ho Kđoh và anh Y Y Mlô tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 24/8/2012 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên không tin tưởng nhau, bất đồng ý kiến, thường xảy ra cãi vã với nhau. Hiện vợ chồng đã sống ly thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H Ho Kđoh và anh Y Y Mlô đã đến mức trầm trọng, không thể hoà giải, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu nhưng hai bên vẫn không hàn gắn được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H Ho Kđoh để tạo điều kiện cho cả hai có một cuộc sống riêng là phù hợp hơn quy định tại khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung:* Quá trình chung sống chị H Ho Kđoh và anh Y Y Mlô có 02 con chung tên Y Kh Kđoh (sinh ngày 15/4/2013) và Y L Kđoh (sinh ngày 14/3/2016). Hiện cả hai con chung đều ở cùng với chị H Ho Kđoh. Theo biên bản

giải quyết tại buôn trước khi chị H Ho Kđoh đưa đơn ly hôn, anh Y Y Mlô đồng ý để chị H Ho nuôi dưỡng 02 con chung; cháu Kh Kđoh cũng có nguyện vọng được tiếp tục ở với chị H Ho; hơn nữa qua xác minh được biết anh Y Y Mlô hay uống rượu, thường vắng mặt ở nhà. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để tránh những thay đổi trong cuộc sống, học tập, sinh hoạt của 02 con chung, cần giao 02 con chung cho chị H Ho trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị H Ho không yêu cầu giải quyết nên xem xét giải quyết. Anh Y Y Mlô được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về tài sản và công nợ chung*: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí*: Chị H Ho được miễn án phí ly hôn sơ thẩm vì là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị H Ho Kđoh.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị H Ho Kđoh được ly hôn với anh Y Y Mlô.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Y Kh Kđoh (sinh ngày 15/4/2013) và Y L Kđoh (sinh ngày 14/3/2016) cho chị H Ho Kđoh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.

Anh Y Y Mlô được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Các bên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị H Ho Kđoh được miễn án phí ly hôn sơ thẩm vì là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hoàn trả cho chị H Ho Kđoh số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0006593 ngày 04/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- UBND xã Cư Né, huyện Krông Búk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Thái Văn Hải

